TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Đông, ngày 15tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: khu phố X, thị trấn T, huyện Đ, Tiền Giang

Bị đơn: **Trần Văn T,** sinh năm 1989;

Địa chỉ: khu phố X, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và anh Trần Văn T, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Chị H được tiếp tục nuôi con chung tên Trần Thị Kim N, sinh ngày 26/11/2010.

Ghi nhận chị H không yêu cầu anh Thế cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Chị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 45603 ngày 27/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Hoàn lại chị H 150.000 đồng.

Anh T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- CC. THADS H.GCĐ;
- VKSND H.GCĐ;
- UBND TT.T;
-Lưu hồ sơ./.

Trần Văn Dũng